



Tin Tức

Giáo Hội Hoàn Vũ

Đức Thánh Cha:

"Tôi sẽ đến Mêxicô và Cuba trước Lễ Phục Sinh".

VATICAN, 13 Tháng Mười Hai 2011 (AsiaNews và Rome Reports) - Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI sẽ tông du đến Mêxicô và Cuba trước Lễ Phục Sinh năm 2012. Ngài đã công bố như thế trong thánh lễ tại Đền Thờ Thánh Phêrô chiều hôm qua kính Đức Mẹ Guadalupe - một trong những linh địa Đức Mẹ nổi tiếng nhất ở Mỹ Latinh. Thánh Lễ này cũng được cử hành nhân dịp kỷ niệm 200 năm độc lập của một số quốc gia Mỹ La tinh và vùng Caribê. Bản nhạc "Missa Criolla" - còn có tên là "Creole Mass" - của nhà soạn nhạc người Argentina Ariel Ramirez (qua đời hồi năm ngoái) đã được sử dụng trong dịp này.

Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI hy vọng rằng: "Thiên Chúa sẽ chiếu tỏa ngày càng nhiều ánh sáng trên khuôn mặt của mỗi người con trong vùng đất đáng yêu này, và gia tăng ân sủng để hướng dẫn họ quyết định xây dựng một nền xã hội phát triển tốt đẹp, hân hoan tin yêu và mở rộng nền công lý". Sau đó, ngài đã thông báo dự kiến: "Với những hy vọng sống động, và với sự giúp đỡ của Thiên Chúa quan phòng, tôi có ý định thực hiện một chuyến tông du đến Mêxicô và Cuba trước Lễ Phục Sinh, nhằm rao giảng lời của Chúa Kitô và củng cố niềm tin tưởng rằng: đây là một thời điểm quý giá để rao giảng Tin Mừng với đức tin vững mạnh, đức cậy sống động và đức mến nồng nàn".

Đức Thánh Cha chưa đưa ra thời điểm chính xác của chuyến thăm mục vụ này. Lễ Phục Sinh rơi vào ngày 8 Tháng Tư năm 2012; chuyến đi dự kiến có thể diễn ra trong khoảng từ ngày 23 đến 28 Tháng Ba. Các bác sĩ riêng đã đặt ra giới hạn những nơi ngài có thể đến thăm. Theo đó, vì lý do sức khỏe, thủ đô Mêxicô City không có trong lịch trình vì lí do độ cao. Các vị giám mục Mêxicô đã trình ra 3 thành phố là Leon, Silao và Guanajuato thuộc tiểu bang Guanajuato - nơi duy nhất chưa bao giờ được đón tiếp Đức Cố Giáo Hoàng

Giáo Phaolô II trong nhiều lần ngài đến thăm Mêxicô. Đức Giáo Hoàng cũng sẽ viếng thăm đền thờ Cerro del Cerro Cubilete. Nhưng một lần nữa vì lý do độ cao, ngài sẽ không thể đến đền thờ Đức Mẹ Guadalupe.

Trong bài giảng, ngài đã nói về Đức Mẹ Guadalupe: "Tôi ngợi khen tất cả các ý định hòa giải yêu thương của Đức Mẹ Guadalupe, cũng như số phận của các dân tộc Mỹ Latinh và vùng Caribê khi họ đi tìm kiếm một tương lai tốt đẹp hơn"; ngài mời gọi các Kitô hữu của châu lục này giới thiệu "các mẫu gương của những chứng nhân anh hùng Kitô giáo trong các tình huống khác nhau của cuộc sống và trong môi trường xã hội, từ đó, tấm gương của họ sẽ khuyến khích cho một tiến trình Tân Phúc Âm hóa".

Trong suốt chuyến đi dự kiến của Đức Thánh Cha, Giáo hội tại Cuba sẽ cử hành lễ bế mạc Năm Thánh Virgen de la Caridad del Cobre - hồn mạng của Cuba, Đức Thánh Cha cũng sẽ đến thăm linh địa này, tọa lạc ở phía đông nam thành phố Santiago. Chế độ cộng sản ở Havana đang được đặt trong sự vận động của một cuộc cải cách có tác động rất lớn đến xã hội, vì vậy họ đang tìm kiếm sự hỗ trợ của Giáo hội Công giáo. Cộng hòa nhân dân Trung Quốc hiện là đối tác quan trọng nhất của Cuba và thương mại với Trung Quốc đã tăng từ 440 triệu Mỹ Kim vào năm 2001 lên tới 1,83 tỷ Mỹ Kim trong năm 2010.

Cuba đã mở những cánh cửa cho Đức Thánh Cha Giáo Phaolô II hồi Tháng Giêng năm 1998. Hàng ngàn người đã chào đón ngài tại thủ đô Havana, và hét lên rằng: "Chúng ta đã có thể cảm nhận được điều đó, Đức Giáo Hoàng đang hiện diện ở đây".

Trong bộ đồ dân phục, Fidel Castro đã đến gặp ngài. Đức Thánh Cha đã không ngần ngại yêu cầu rằng: Cuba hãy mở cửa ra với thế giới và thế giới hãy mở cửa ra cho Cuba. Ngài

cũng lên án lệnh cấm vận của Hoa Kỳ chống Cuba vì nó ảnh hưởng xấu đến người nghèo.

Chuyến thăm ấy kéo dài 5 ngày, trong đó, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã giúp gieo một hạt giống của tự do và giúp hàng ngàn người Công giáo tái khẳng định lại đức tin của họ.

Chuyến đi dừng ở Havana, Santa Clara, Camagüey và Santiago de Cuba. Ngài đã cử hành thánh lễ trọng thể, cũng như gặp gỡ với giới trẻ, giới trí thức, giới tôn giáo và bệnh nhân. Chuyến thăm đó đặc biệt quan trọng với việc đội triều thiên cho Đức Mẹ Bác Ái - là bản mạng của tất cả người dân Cuba.

Các nhà bất đồng chính kiến cho rằng chuyến thăm ấy đã giúp mang lại nhiều oxy hơn trong chế độ Fidel Castro, trong khi những người khác thì cho biết Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã hạn chế bất kỳ động thái chính trị nào.

Tiền Hô

Tổng thống Castro cho biết rất hài lòng vì Đức Thánh Cha sẽ viếng thăm

VATICAN, ngày 20, tháng 12, 2011 (Zenit.org).- Cuba đang chuẩn bị đón tiếp Đức Thánh Cha Benedict XVI "với lòng ưu ái và tôn kính," và tổng thống Raul Castro đã "hân hoan" đón mừng lời tuyên bố chính thức về cuộc viếng thăm của Đức Thánh Cha tại quốc gia này, theo một bản tin được giới truyền thông Cuba phổ biến hôm nay. Cuộc viếng thăm được dự trù vào cuối tháng Ba, 2012.

Vatican thông báo hôm nay: Ngày Chúa Nhật vừa qua, tổng thống Cuba đã tiếp xúc với một phái đoàn của Tòa Thánh để thảo luận về sự chuẩn bị cho chuyến viếng thăm sắp tới của ngài. Chính Đức Thánh Cha đã tuyên bố điều này trong một Thánh Lễ ngày 12 tháng 12, vào ngày Lễ Đức Mẹ Guadalupe. Trong buổi tiếp xúc "mối tương quan tuyệt hảo giữa Cuba và Tòa Thánh đã được nêu cao, và một số chi tiết của cuộc viếng thăm của Đức Thánh Cha đã được duyệt xét."

Cuộc viếng thăm của Đức Thánh Cha Benedict XVI, là chuyến tông du thứ hai tới Châu Mỹ La Tinh, tiếp theo chuyến thăm Brazil năm 2007, sẽ trùng hợp với các chương trình được giáo phận địa phương sẽ tổ chức để mừng ngày kỷ niệm năm thứ 400 việc khám phá bức hình của Đức Mẹ Bác Ái (Our Lady of Charity), quan thầy của hòn đảo này.

Một trong các chương trình được dự trù tổ chức là Năm Thánh Đức Mẹ (Marian Jubilee Year), sẽ khởi sự ngày 7 tháng 1, 2012 và chấm dứt ngày 5 tháng 1 năm 2013.

Bùi Hữu Thư

**Bài Giáo Lý của ĐTC Biển Đức,
trong cuộc triều yết chung ngày 7-12-2011**
Bài ca hoan hỉ và lời cầu nguyện của Chúa Giêsu

ROMA - "Việc cầu nguyện mở chúng ta để đón nhận ân sủng của Thiên Chúa, sự khôn ngoan của Chúa, chính là Chúa Giêsu", và như vậy "hoàn thành ý Chúa Cha trên đời sống chúng ta" và "tìm thấy sự nghỉ ngơi", - ĐTC Biển Đức XVI giải thích.

ĐTC Biển Đức XVI đã ban cuộc triều yết chung lúc 10g30 sáng thứ tư ngày 7-12 tại Sân đường Phaolô VI ở Vatican, với sự hiện diện của hàng ngàn du khách của Ý và thế giới, trong đó có nhiều ca đoàn và ban nhạc, họ được nhắc đến trong phần giới thiệu các nhóm khác nhau.

Đức Giáo Hoàng tiếp tục bài giáo lý của Ngài về việc cầu nguyện của Chúa Giêsu, trong khuôn khổ "trường học cầu nguyện" của Ngài - như người ta có thể gọi loạt bài giáo lý này - khi Ngài giải thích bài ca hoan hỉ của Chúa Giêsu (Mt 11,25-30; Lc 10,21-22).

Bài Giáo Lý của ĐTC Biển Đức XVI bằng tiếng Ý:

Anh chị em thân mến,

Các thánh sử Mt và Lc (x. Mt 11,25-30 và Lc 10,21-22) đã chuyển giao cho chúng ta một "viên ngọc" của việc Chúa Giêsu cầu nguyện, thường được gọi là "Bài ca hoan hỉ" hoặc "Bài ca hoan hỉ Mêsia". Đây là một lời cầu nguyện tạ ơn và khen ngợi, như chúng ta đã nghe nói. Trong bản gốc tiếng Hi Lạp của các Tin mừng, động từ mà bài ca này bắt đầu, và thể hiện thái độ của Chúa Giêsu đang nói với Chúa Cha, "exomologoumai", thường được dịch là "Con xin ngợi khen" (Mt 11,25 và Lc 10,21).

Nhưng trong các bản văn Tân Ước, động từ này chỉ ra hai điều chính: trước tiên là "biết đến cùng" - ví dụ, thánh Gioan Tẩy Giả yêu cầu các người đến xin Ngài rửa tội hãy biết đến cùng tội lỗi của họ (x. Mt 3:6) - và thứ hai là "xin đồng ý". Cụm từ mà Chúa Giêsu bắt đầu lời cầu nguyện của Ngài chứa đựng sự việc là Ngài biết đến cùng, một cách đầy đủ, hành động của Chúa Cha, và đồng thời sự việc hoàn toàn đồng ý, một cách ý thức và vui vẻ, với cách thức hành động ấy, với kế hoạch của Chúa Cha. Bài ca hoan hỉ là tột đỉnh của một con đường cầu nguyện, nơi đó xuất hiện rõ ràng sự hiệp thông sâu xa và mật thiết của Chúa Giêsu với cuộc sống của Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần, và nơi đó diễn tả tình làm Con Thiên Chúa của Ngài.

Chúa Giêsu nói với Chúa Cha bằng cách gọi là "Cha". Thuật ngữ này diễn tả nhận thức và sự chắc chắn của Chúa Giêsu về việc mình là "Con", trong sự hiệp thông thân mật và liên tục với Chúa Cha, và là tâm điểm cùng là nguồn gốc của mọi lời cầu nguyện của Chúa Giêsu. Chúng ta thấy rõ điều này trong phần sau của bài ca, vốn làm sáng tỏ cả đoạn văn. Chúa Giêsu nói: "Cha tôi đã giao phó mọi sự cho tôi. Và không ai biết người Con là ai, trừ Chúa Cha, cũng như không ai biết Chúa Cha là ai, trừ người Con, và kẻ mà người Con muốn mặc khải cho" (Lc 10, 22). Vì vậy, Chúa Giêsu khẳng định rằng chỉ có "Chúa Con" thực sự biết Chúa Cha mà thôi. Tất cả sự hiểu biết giữa con người với nhau - tất cả chúng ta có kinh nghiệm trong các mối quan hệ con người - có một hàm ý, một liên kết nội tâm giữa người biết và người

được biết, ở một mức độ sâu hơn hoặc ít sâu hơn: người ta không thể biết mà không có hiệp thông của hữu thể.

Trong bài ca hoan hỉ, như trong toàn bộ lời cầu nguyện của Ngài, Chúa Giêsu cho thấy rằng sự hiểu biết thực sự về Chúa bao hàm sự hiệp thông với chính Chúa Cha: vì chỉ trong khi hiệp thông với người khác mà tôi bắt đầu biết người ấy; Chúa Giêsu cũng làm như thế với Chúa Cha: vì chỉ khi tôi có sự tiếp xúc thật sự, chỉ tôi tôi sống hiệp thông, mà tôi có thể biết người ấy. Sự hiểu biết thực sự là dành cho "Chúa Con", Người Con duy nhất luôn luôn ở trong lòng Chúa Cha (x. Ga 1,18), hoàn toàn hiệp nhất với Chúa Cha. Chỉ có Chúa Con thật sự biết Thiên Chúa, vì sống trong sự hiệp thông mật thiết của hữu thể; chỉ có Chúa Con có thể mặc khải thực sự ai là Thiên Chúa.

Danh từ "Cha" được theo sau bởi một danh hiệu khác: "Chúa Tể trời đất". Qua sự diễn tả này, Chúa Giêsu tóm tắt lòng tin vào việc tạo dựng và làm vang dội lại những lời đầu tiên của Kinh Thánh: "Lúc khởi đầu Thiên Chúa sáng tạo trời đất" (St 1, 1). Trong câu nguyện, Ngài nhắc lại trình thuật vĩ đại của Kinh thánh về câu chuyện tình yêu của Thiên Chúa đối với con người, vốn bắt đầu với hành vi sáng tạo. Chúa Giêsu đi vào trong câu chuyện tình yêu, Ngài là đỉnh cao và hoàn thành câu chuyện ấy. Trong kinh nghiệm của Ngài về cầu nguyện, Thánh Kinh được soi sáng và nhìn thấy mức độ trọn vẹn nhất của nó: công bố mâu nhiệm Thiên Chúa và sự đáp trả của con người đã biến đổi. Nhưng, qua từ ngữ "Chúa Tể trời đất", chúng ta cũng có thể nhận ra cách thức nơi Chúa Giêsu, Đấng mặc khải Chúa Cha, mở ra khả năng cho con người tiếp cận với Thiên Chúa.

Bây giờ chúng ta đặt câu hỏi: Chúa con muốn mặc khải mâu nhiệm của Thiên Chúa cho ai? Đầu bài ca, Chúa Giêsu diễn tả niềm vui của mình, bởi vì ý Chúa Cha là giấu kín không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn (x. Lc 10,21). Trong cách diễn tả lời cầu nguyện của Ngài, Chúa Giêsu biểu lộ sự hiệp thông của mình với quyết định của Chúa Cha, Đấng mặc khải các mâu nhiệm của Chúa cho người có tâm hồn đơn sơ: ý Chúa Con là một với ý Chúa Cha. Mặc khải Thiên Chúa không đi theo luận lý trần gian, vì theo luận lý này, người có học và quyền thế có các kiến thức quan trọng, và truyền đạt chúng lại cho những người đơn sơ, "người bé mọn".

Đó là ý Chúa Cha, và Chúa Con chia sẻ ý đó với niềm hoan hỉ. Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo nói: "Lời thưa 'Vâng, lạy Cha' bộc lộ những gì tận đáy lòng Người, bộc lộ ước muốn 'làm đẹp lòng Cha', như vọng lại tiếng 'xin vâng' của mẹ Người ngày thụ thai và như khúc dạo đầu cho lời Người sẽ dâng lên Cha trong cơn hấp hối. Toàn thể kinh nguyện của Đức Giêsu đều chứa tâm tình gắn bó yêu thương đối với 'mâu nhiệm thánh ý Cha' (Ep 1,9), bằng cả trái tim con người của mình" (2603).

Từ đó có lời khẩn cầu mà chúng ta nói với Thiên Chúa Cha chúng ta: "Xin Ý cha thực hiện dưới đất cũng như trên trời":

cùng với Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, chúng ta cũng xin đi vào sự hòa hợp với ý của Chúa Cha, bằng cách trở nên con Chúa. Trong bài ca hoan hỉ, Chúa Giêsu bày tỏ ý Ngài muốn đưa vào trong sự hiểu biết hiểu thảo với Thiên Chúa tất cả những người mà Chúa Cha muốn cho tham dự; và những người chấp nhận quà tặng này, là "những người bé mọn".

Nhưng "bé mọn", "đơn sơ" nghĩa là gì? "Sự bé mọn" nào mở con người ra với sự thân tình hiểu thảo với Chúa và đón nhận ý Chúa? Đó là thái độ nền tảng của việc cầu nguyện của chúng ta? Hãy nhìn "Bài Giảng Trên Núi", trong đó Chúa Giêsu khẳng định: "Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa" (Mt 5,8). Chính sự tinh khiết của tâm hồn cho phép nhìn nhận thánh nhan của Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô: là hãy có một tâm hồn đơn sơ như trẻ em, mà không có giả định khép kín mình, hoặc nghĩ rằng mình không cần ai, ngay cả Thiên Chúa.

Thật là thú vị để nhận biết vào dịp nào Chúa Giêsu hoan hỉ bằng bài ca này với Chúa Cha. Trong trình thuật Tin mừng của thánh Mt, chính là niềm vui, bởi vì mặc dù có sự chống đối và từ chối Chúa, có "các người bé mọn" đón nhận lời Chúa và mở lòng ra cho quà tặng đức tin vào Chúa. Quả thế, Bài ca hoan hỉ được đi trước bởi bởi sự tương phản giữa lời khen ngợi của thánh Gioan Tẩy Giả, một trong những "kẻ bé mọn" nhìn nhận hành động của Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô (x. Mt 11,2-19), và lời quở trách cho các thành phố ven hồ, "vốn đã chứng kiến phần lớn các phép lạ Người làm mà không sám hối" (x. Mt 11,20-24). Niềm hoan hỉ được nhìn bởi thánh Mt trong tương quan với các lời, mà qua đó Chúa Giêsu đã nhìn thấy tính hiệu quả của lời Ngài và hành động của Ngài: "Đức Giêsu trả lời: "Các anh cứ về thuật lại cho ông Gioan những điều mắt thấy tai nghe: Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng, và phúc thay người nào không vấp ngã vì tôi" (Mt 11,4-6).

Thánh Luca cũng trình bày bài ca hoan hỉ trong tương quan với một thời điểm khai triển sự loan báo Tin mừng. Chúa Giêsu đã sai "72 môn đệ" đi (Lc 10, 1), và các vị lên đường với một tình cảm lo sợ cho sự thất bại khả dĩ của sứ mạng các vị. Thánh Lc cũng nhấn mạnh sự từ chối ở các thành phố, mà Chúa đã rao giảng và làm các dấu chỉ kỳ diệu. Nhưng 72 môn đệ trở về, lòng đầy niềm vui, bởi vì nhiệm vụ của các vị là một thành công; các vị nhận thấy, nhờ quyền năng của Lời Chúa Giêsu, các tệ nạn của con người bị đánh bại. Và Chúa Giêsu chia sẻ sự hài lòng của họ: "vào giờ ấy", vào lúc ấy, Chúa hân hoan vui mừng.

Có hai điều tôi muốn nhấn mạnh ở đây. Thánh sử Luca giới thiệu lời cầu nguyện với nhận xét này: "Được Thánh Thần tác động, Đức Giêsu hớn hờ vui mừng" (Lc 10, 21). Chúa Giêsu hớn hờ vui mừng từ nội tâm của ngài, từ cái Ngài có sâu xa hơn: sự hiệp thông duy nhất của sự hiểu biết và tình yêu Chúa Cha, sự viên mãn của Chúa Thánh Thần. Bằng việc đưa chúng ta vào tình con thảo của Ngài, Chúa Giêsu cũng mời gọi chúng ta mở lòng ra với ánh sáng của Chúa

Thánh Thần, bởi vì, như Thánh Tông Đò Phaolô nói, "chúng ta không biết câu nguyện thể nào cho phải; nhưng chính Thần Khí cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên siết khôn tả. Và Thiên Chúa, Đấng thấu suốt tâm can, biết Thần Khí muốn nói gì, vì Thần Khí cầu thay nguyện giúp cho dân thánh theo đúng ý Thiên Chúa" (Rm 8,26-27), và Ngài mặc khải tình yêu của Chúa Cha.

Trong Tin Mừng theo thánh Mt, sau bài ca hoan hỉ, chúng ta thấy một trong các lời mời gọi sâu sắc nhất của Chúa Giêsu: "Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng" (Mt 11,28). Chúa Giêsu kêu gọi mọi người đến với Ngài, với Ngài là Đấng "hiền lành và khiêm nhường trong lòng"; Ngài đề nghị "ách của tôi", con đường của sự khôn ngoan của Tin Mừng, vốn không phải là một học thuyết để học hoặc không là một đề xuất đạo đức, nhưng là Một Con Người để noi theo: chính ngài, Người Con duy nhất hiệp thông trọn vẹn với Chúa Cha.

Anh chị em thân mến,

Chúng ta đã nếm hưởng một thời khắc sự phong phú trong lời cầu nguyện của Chúa Giêsu. Chúng ta cũng vậy, nhờ ơn Chúa Thánh Thần, chúng ta có thể nói chuyện với Chúa, trong lời cầu nguyện với tình con thảo, bằng cách gọi thánh danh của Cha, "Abba, Cha ơi". Nhưng chúng ta phải có tâm hồn của người bé mọn, "người có tâm hồn nghèo khó" (Mt 5, 3), để nhận ra rằng chúng ta một mình là không thể đủ, chúng ta không thể tự xây dựng cuộc sống của chúng ta một mình, nhưng chúng ta cần có Thiên Chúa, chúng ta cần phải gặp gỡ Ngài, lắng nghe Ngài, nói chuyện với Ngài. Việc cầu nguyện mở chúng ta ra để đón nhận ân sủng của Thiên Chúa, sự khôn ngoan của Chúa, chính là Chúa Giêsu, để hoàn thành ý Chúa Cha trên đời sống chúng ta, và tìm thấy sự nghỉ ngơi cho các nỗi mệt nhọc của chúng ta, trên đường chúng ta đi. Xin cảm ơn tất cả. (ZENIT.org 7-12-2011).

Nguyễn Trọng Đa

Giới Trẻ Công Giáo Và Công Lý Hoà Bình

Mới đây, khi một vài bạn sinh viên Công giáo ở Sài Gòn được hỏi có quan tâm gì đến xã hội và các vấn đề mà Giáo Hội đang phải đương đầu không, họ bình thản trả lời: "Tôi đi lễ các ngày Chúa nhật, và thỉnh thoảng làm việc bác ái giúp trẻ em nghèo. Vậy là đủ rồi".

Tôi đùa với các bạn ấy: "Các bạn có suy nghĩ giống các bà cụ đạo đức ở nhà quê cuối thế kỷ 19" và mọi người cùng cười. Riêng tôi, cái cười vẫn có nhiều xót xa, vì tôi nhận thấy trong câu trả lời của các bạn ấy thiếu một điều cực kỳ quan trọng: đó là thực hành Giáo huấn Xã Hội của Hội Thánh Công Giáo. Điều này cũng giống như trường hợp một trang Facebook mang danh Giới Trẻ Công Giáo mà luôn xoá các lời kêu gọi cầu nguyện cho Công Lý.

Nếu xem Giáo huấn Xã Hội là việc Giáo Hội nhìn vào các vấn đề cụ thể của thời đại để khuyên dạy con cái mình suy tư và hành động cho thích hợp, thì rõ ràng người Công Giáo

ngày hôm nay không thể dễ dãi chọn lựa cách sống xa lạ với anh em mình, nhất là những anh em nghèo đói hay đang bị đối xử bất công.

Còn nếu nhìn sâu xa hơn để thấy Giáo huấn Xã Hội bắt nguồn từ ngày Đức Kitô rao giảng Tin Mừng, khi Người quan tâm đến từng phận người, khi Người truyền dạy các môn đệ chăm lo cho những kẻ đi theo nghe Người giảng, thì người Công giáo càng cần phải tích cực quan tâm đến mọi góc ngách của cuộc đời và của người đời.

Khi các bạn trẻ Công giáo học giáo lý về Hội Thánh, chắc chắn các bạn gặp chân lý này: Hội Thánh vừa có đặc tính trần thế vừa có đặc tính thần linh. Mang thân phận lữ hành giữa thế gian, Hội Thánh không đi ra ngoài vận mạng con người thời đại. Hội Thánh quan tâm và hội nhập vào trong văn hoá, kinh tế, chính trị, xã hội, nghệ thuật và mọi khía cạnh khác liên quan đến con người.

Bản tóm lược Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo (sáng kiến của Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận) đã trình bày đầy đủ và rõ ràng bốn phận người Kitô hữu trong những lãnh vực cụ thể ấy, để dẫn đến kết luận: vì một nền văn minh tình yêu.

Điều ấy có nghĩa là gì nếu không phải là nền văn minh tình yêu của Kitô giáo phải khởi đầu và kết thúc nơi chính phận người cùng mọi vấn đề liên quan đến phận người ấy, mà trên hết là nhân vị và phẩm giá của con người là hình ảnh Thiên Chúa Đấng tạo dựng nên mình.

Do vậy mà chúng ta không thể nói rằng mình chỉ cần đi Lễ và làm việc bác ái theo nghĩa cho người nghèo ít tiền vào dịp đặc biệt nào đó. Thời đại này cùng những vắn nạn của nó, trong đó có khoa học kỹ thuật và những hệ lụy, lao động và bất công, phải là niềm thao thức của người tín hữu giáo dân, nhất là người trẻ.

Đức Thánh Cha là người Cha chung của Hội Thánh đã nhận thấy sự thụ động và lẩn tránh của những người con của mình, nhất là giới trẻ, nên ngài đã chọn chủ đề cho Sứ điệp ngày Hoà Bình thế giới 01/01/2012 sắp tới là "Giáo dục người trẻ về Công Lý và Hoà Bình".

Trong Sứ điệp của mình, Đức Thánh Cha nhấn mạnh những giá trị mà người trẻ cần được đào luyện: Sự Thật, Tự Do, Công Lý và Hoà Bình.

Để đạt được những giá trị ấy, nhân vị và phẩm giá con người cần phải được nhận ra và tôn trọng. Đức Thánh Cha nhấn nhủ các nhà giáo dục phải "quan tâm sao cho phẩm giá mỗi người luôn luôn được tôn trọng và đề cao". Vấn đề là ngày nay trong nền giáo dục này, người ta mấy khi nói đến phẩm giá, nhân vị, cho nên sinh viên học sinh thờ ơ với vấn đề con người là điều khó tránh khỏi.

Giữa lúc nhiều người lớn không còn là gương mẫu về việc đi tìm kiếm những nguyên tắc và giá trị của Giáo huấn Xã

Hội Công Giáo, Đức Thánh Cha đòi hỏi các bạn trẻ phải là tấm gương cho người lớn. Ngài viết: “Hãy ý thức rằng chính các con là tấm gương và niềm cảm hứng cho người lớn, và hãy các con càng cố gắng vượt thắng những bất công và tham ô, càng mong ước một tương lai tốt đẹp hơn và dần dần xây dựng tương lai ấy, thì các con càng là những tấm gương cho người lớn.”

Để giúp phổ biến Giáo Huấn Xã Hội của Hội Thánh, một nhóm tín hữu giáo dân ở Sài Gòn đang âm thầm cộng tác để “đơn giản hoá” nội dung của Giáo Huấn này. Xin cùng cầu nguyện cho công cuộc có kết quả tốt đẹp, giúp mọi người cùng thực hiện lời Cha chung: “Thông truyền cho người trẻ sự quý chuộng giá trị tích cực của cuộc sống, khơi lên nơi họ ước muốn dành cuộc sống để phục vụ Sự Thiện. Đây là một nghĩa vụ mà tất cả chúng ta phải đích thân dần dần.”

Trong một lần lắng nghe Cha Giám Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Vinh sơn Phạm Trung Thành, tôi được ngài nhắc nhở đại ý: Chỉ có lời cầu nguyện mới có sức mạnh biến đổi thế giới và Giáo Hội. Thánh Têrêsa đã cầu nguyện và đã có kết quả tốt đẹp.

Đức Thánh Cha trong Sứ điệp này nhắn nhủ chúng ta: “Không phải các ý thức hệ cứu vãn thế giới, nhưng là nhờ qui hướng về Thiên Chúa hằng sống, Ngài là Đấng tạo dựng nên chúng ta, là người bảo đảm tự do của chúng ta, người bảo đảm những gì thực là tốt và chân thực.”

Khi đã nghe tiếng người Cha chung trong vấn đề hệ trọng này, hẳn là sẽ không ai trong chúng ta còn nói: đi Lễ và bỏ thí là đủ. Hội Thánh còn đòi chúng ta dần dần để Sự Thật, Tự Do, Công Lý và Hoà Bình được xuất hiện để con người được sống xứng đáng với nhân phẩm của mình.

Và như thế, sẽ không còn có chuyện lên tiếng hay không lên tiếng, mà phải nói như Cha Giuse Maria Lê Quốc Thăng tại Công Nghị tổng giáo phận Sài Gòn: “Vấn đề không phải là “lên tiếng hay không lên tiếng” mà là “phải lên tiếng, lên tiếng như thế nào, và sống Tin Mừng như thế nào”

Gioan Lê Quang Vinh

Nepal: lễ Giáng sinh Kitô giáo vùng núi Himalaya

Kathmandu - "Đối với đất nước Nepal, lễ Giáng sinh này có nghĩa là hòa giải các thành phần khác nhau của xã hội, để mang lại hòa bình và thịnh vượng", Linh mục Lawrence Maniya nói với AsiaNews.



Vị bề trên Cộng đoàn Dòng Tên đã làm việc với các cộng đoàn Kitô hữu nhỏ vùng núi Himalaya trong 35 năm qua. Ngài nói thêm: “Hòa giải giữa các đảng phái chính trị, các nhóm

tôn giáo và các nhóm dân tộc là cần phải có cho đất nước Do đó, chúng tôi cầu nguyện cho sự hòa giải dân tộc”.

Theo linh mục dòng Tên, chỉ một số người là mối đe dọa cho sự hòa hợp của đất nước. Trong số này, có Quân đội Bảo vệ Nepal (NDA), cánh vũ trang không chính thức của các nhóm cực đoan Ấn giáo, cố gắng gây sợ hãi cho các Kitô hữu và các nhóm thiểu số tôn giáo khác. Cha Lawrence nói: “Tôi không đổ lỗi cho Ấn giáo, nhưng cho các nhóm cực đoan hiện diện trong nhiều tầng lớp xã hội. Họ phải bị trừng phạt, nhằm mang lại một sự hòa giải giữa người Ấn giáo và người ngoài Ấn giáo. Chúng tôi nên hành động với nhau, đoàn kết vì sự phát triển của đất nước và thịnh vượng kinh tế”. Ngài nói thêm: “Trong khi đó, chúng tôi tiếp tục phục vụ xã hội mà không sợ hãi”.

Mặc dù có mối đe dọa của Quân đội Bảo vệ Nepal (NDA) về các hành vi bạo lực, cả nước đã sẵn sàng cho lễ Giáng sinh. Các khách sạn đã trang trí cây Giáng sinh và đèn màu nhấp nháy. Các cửa hàng ngày càng có nhiều khách đến mua sắm, và người dân - Kitô hữu và ngoài Kitô hữu - đã bắt đầu gửi thiệp chúc Giáng sinh cho nhau.

Ông Raju Shrestha, chủ sở hữu của một cửa hàng ở Hindu Jawalakhel (cách nhà thờ chính toà Mông Triệu khoảng 600m), cho biết: "Trong thời kỳ này, hơn một nửa số khách hàng của tôi là người ngoài Kitô giáo, họ đến mua quà tặng bạn bè Kitô hữu của họ". Ông nói thêm: “Anh Binaya Thakuri trong cùng cửa hàng này, một sinh viên Kitô hữu, đã mua 50 thiệp Giáng sinh để chúc mừng cho cả gia đình tôi”. (AsiaNews 20-12-2011).

Nguyễn Trọng Đa

Malaysia: Lễ truyền chức Linh mục đầu tiên ở Ipoh trong vòng 22 năm qua



Ipoh – Thầy Anrê Wong, 43 tuổi, Dòng Môn đệ Chúa (CDD), đã được truyền chức Linh mục tại giáo xứ Thánh Micae của thầy. Ngày 30-11, hơn một ngàn người, cả người Công Giáo và người ngoài Công giáo, đã đến tham dự buổi lễ, cử hành vào ngày lễ thánh Anrê. Những người không thể vào nhà thờ có thể theo dõi buổi lễ qua một màn hình bên ngoài.

Cậu Wong đã được rửa tội vào năm 1969, là một cậu bé giúp lễ và lãnh phép Thêm sức tại nhà thờ thánh Micae. Thầy đã là thành viên của một nhóm thanh niên người Hoa, tham dự Đại hội giới trẻ tại Roma năm 2000. Lễ truyền chức linh mục lần trước tại Giáo xứ thánh Micae là cách nay 22 năm, khi cha Micae Cheah được truyền chức Linh mục.

Buổi lễ song ngữ được chủ tọa bởi Đức Giám Mục giáo phận Penang, Antony Selvanayagam. Trong số các vị đồng tế có linh mục Philip Tan Chong Men, Giám tỉnh Tỉnh Dòng Môn đệ Chúa (CDD) và cha xứ giáo xứ thánh Micae, Đức Ông Stephen Liew. 49 linh mục đã tham dự lễ phong chức, cùng với nhiều tu sĩ nam nữ, trong đó có chị của cha Wong, nữ tu Celina, một nữ tu Dòng Hải đồng Giêsu. Wong là một nhân viên kế toán trong 14 năm trước khi đáp trả ơn gọi linh mục của mình. Thầy Wong học thần học ở Đại học Công giáo Phụ Nhân (Fu Jen) ở Đài Loan, và tốt nghiệp năm 2010. Thầy khấn trọn đời ngày 21-8-2010, và là phó tế ngày 27-6-2010, tại Melaka.

Cha Wong nói tiếng Hoa và tiếng Anh, và đã làm công tác mục vụ tại Petaling Jaya và Kuching. Trong bài phát biểu, cha Wong đã cảm ơn các Giám mục, linh mục và tu sĩ; ngài cũng tỏ lòng biết ơn cha mẹ, cả hai đã qua đời, cảm ơn người thân thuộc và bạn bè đến từ Đài Loan, nhiều người trong số họ là người không Công giáo, nhưng họ đến để tỏ tình thương và sự hỗ trợ của họ cho cha; cha cũng cảm ơn cộng đồng Phật giáo. Cha nói: “Tôi tin rằng cơ hội này sẽ giúp thúc đẩy sự hòa hợp và sự hiểu biết liên tôn”. Cha nói thêm với giới trẻ: “Hãy xem xét một ơn thiên triệu, và các bạn sẽ tìm thấy các thách đố, nhưng cũng là niềm vui lớn lao”. (AsiaNews / Herald Malaysia 20-12-2011)

Phạm Kim An

Tân Tây Lan: một Giáo hội quen thuộc và xa xôi.

Xét về địa lý, Tân Tây Lan là một Giáo hội với khoảng cách xa xôi, nhưng những thử thách mà nó phải đối diện thì tương tự như ở Âu châu; sự bên lề của đức tin trong một xã hội thế tục gia tăng, sự hiệp nhất riêng lẻ của những người di trú bên trong một xã hội rộng lớn hơn và giới tăng lữ đang trở nên già nua và thu hẹp. Nhưng Giáo Hội Công Giáo ở Tân Tây Lan cũng đang nói lên những kết quả theo sau Sydney năm 2008, với giới trẻ đang trở nên nhiệt thành hơn và tự hào về đức tin của họ, và niềm hân hoan họ mang theo bên mình đến Giáo hội địa phương.

Giáo hội địa phương phản ánh sự đa dạng của văn hóa mà nó bao gồm nhiều thành phần, từ những truyền thống của thổ dân Maori bản xứ, qua những làn sóng di trú khác nhau của số đông người Công Giáo đến từ Đông Nam Á, đặc biệt là Việt Nam.

Những Giám mục ở Tân Tây Lan, được dẫn dắt bởi Đức Tổng Giám mục John Dew của Wellington, đến Roma tuần qua trong chuyến hành hương Al Limina 5 năm một lần của quý ngài.

Theo báo cáo với curia và Đức Thánh Cha về đời sống Giáo Hội. Quốc gia này có 4,4 triệu cư dân vào khoảng 15% là người Công Giáo. Một số lượng nhỏ nhưng thiểu số nhạy bén, TGM Dew nói:

“Thách thức chủ yếu của chúng tôi, tôi đòi hỏi là làm thế nào để được hiện diện trong một xã hội thế tục đang gia

tăng. Chúng tôi thường mô tả như là một đất nước hoàn toàn thế tục, và đây là vấn đề mà chúng tôi cố gắng xem xét giải quyết để tạo sự hiện diện vững chắc trong xã hội. Ví dụ, chúng tôi có một Trung tâm Quốc gia dành cho nguyên tắc nghiên cứu sinh vật và sự ứng dụng của nó trong y học được ủy thác cho những vấn đề đạo đức khác nhau. Do đó chúng tôi mới đây đã thành lập một viện hình thành phát triển quốc gia để kết hợp với ban giảng huấn của chúng tôi và còn tạo sự vững chắc mà tiếng nói của Giáo Hội được lắng nghe về những đề tài đạo đức và những chính sách công cộng cùng với sự hiện diện ở những nơi mà những quyết định được đưa ra. Sau đó là thách thức về niềm tin và sự hợp nhất của những di dân trong những giáo phận chúng tôi qua sự thấu hiểu sâu sắc văn hóa.”

Một trong những chủ đề của Hội đồng Giám mục dành cho Đại Dương châu là thất bại văn hóa. TGM Dew nói sự thăng tiến quan trọng đã được tạo ra trong lĩnh vực này: “Luôn có một cuộc đối thoại quan trọng với thổ dân Maori, người dân bản xứ của Tân Tây Lan: những nhà truyền giáo đầu tiên đã cống hiến sứ mệnh của mình cho họ. Một phần tân Thánh Lễ đã được dịch sang tiếng Maori, một điều mong muốn của Tân Tây Lan, bởi vì chúng tôi coi đó là một dấu chỉ quan trọng dành cho Giáo hội chúng tôi vì nó mang tính “song văn hóa.” Sự thấu hiểu văn hóa sâu sắc nghi thức phụng vụ là điều quan trọng, mà còn cả trong thần học và tâm linh nữa. Thổ dân Maori có một di sản về những giá trị phong phú chẳng hạn như tôn trọng phẩm cách và giá trị cá nhân con người, chúng tôi đang cố gắng truyền tải vấn đề này đến toàn bộ xã hội chúng tôi. Một khía cạnh nữa của sự thấu hiểu văn hóa là sự thống nhất các sắc tộc thiểu số khác mà mới đây đã đến Tân Tây Lan. Chúng tôi được ủy thác để tìm kiếm những phương thức tăng cường và thúc đẩy di sản văn hóa và giá trị tôn giáo của họ thuộc đất nước họ để họ có thể làm phong phú cho những giáo phận, giáo xứ và những cộng đồng của chúng tôi.”

Nhưng bằng mọi nỗ lực, TGM Dew chỉ ra rằng nghị lực và lòng nhiệt thành của giới trẻ Công Giáo là thiết yếu: “Tôi thiết nghĩ rằng Sydney là một kinh nghiệm đáng ngạc nhiên đối với chúng tôi những người đến từ Tân Tây Lan. Bốn ngàn khách hành hương đã đến Úc Đại Lợi, giờ đây, đó thực sự là một con số đáng chú ý đối với một quốc gia nhỏ bé như quốc gia của chúng tôi (...). Những giáo phận của chúng tôi cũng đón tiếp ba ngàn thanh niên ngoại quốc trong thời gian này ở giáo phận, trải nghiệm mà đã đem đến một ấn tượng sâu sắc về đời sống cộng đồng của chúng tôi và giới trẻ của chúng tôi. Tôi được thuyết phục rằng con cái hôm nay liên đới trong đời sống Giáo Hội hơn nhiều chính vì điều này. Tôi cùng những nhóm trẻ với Ngày Giới trẻ Thế giới (...) và tôi có thể nói rằng những gì tác động tôi từng giờ là được thấy rất nhiều người hăng hái nhiệt tình về đức tin của họ: đây là sự cổ vũ họ để tự hào mình là người Công Giáo. Ngày Giới trẻ Thế giới thực sự đã có một ấn tượng tích cực về đời sống của Giáo Hội trên quê hương chúng tôi.”

Jos. Tú Nạc, NMS

Trung Quốc: Cộng đồng Công giáo cố gắng làm lan toả các giá trị Giáng Sinh trong xã hội

Bắc Kinh - Tại Bắc Kinh, Thượng Hải, Thạch Gia Trang (thủ phủ của tỉnh Hà Bắc) và nhiều thành phố khác, lớn và nhỏ, người Công Giáo Trung Quốc đang chuẩn bị buổi hòa nhạc Giáng sinh truyền thống, một cấp độ cao của di sản nghệ thuật và văn hóa, để chào đón mùa Giáng sinh, và truyền giáo cho xã hội bằng cách lan toả các giá trị Giáng sinh thông qua âm nhạc.

Thật vậy, cộng đồng Công giáo Trung Quốc sống cuộc hành trình chuẩn bị hướng tới lễ Giáng sinh bằng cách củng cố đức tin, truyền giáo, làm từ thiện, sống linh đạo và tình đoàn kết. Hằng tin Fides nhận được nhiều thông tin về các sáng kiến và các sự kiện trong mấy ngày qua, vốn vẽ một bức tranh đầy màu sắc về cách thức người Công giáo sống ở Trung Quốc đang chờ đợi Chúa đến. Ví dụ, sự hòa giải của các gia đình Kitô giáo và ngoài Kitô giáo là chủ đề chính của giáo phận Phần Dương (Fen Yang), tỉnh Sơn Tây.

Như mọi năm, tổ chức từ thiện Công giáo Trung Quốc, Hội từ thiện Jinde, tổ chức sự kiện từ thiện Giáng sinh, để hỗ trợ việc phục vụ xã hội, vốn cổ vũ sự dấn thân và tinh thần Kitô giáo. Nhiều giáo phận đã công bố trên trang web của họ thời giờ và chi tiết của thánh lễ Giáng sinh và lễ hội trong thời kỳ này. (Agenzia Fides 17-12-2011)

Nguyễn Trọng Đa

LÁ THƯ NGỎ GỢI CÁC LINH MỤC, TU SĨ, VÀ CỘNG ĐOÀN DÂN CHÚA TẠI HẢI NGOẠI

Kính thưa quý Đức Ông, Linh Mục, Tu Sĩ và anh chị em tín hữu,

Trong tuần vừa qua từ ngày 28 tháng 11 đến ngày 2 tháng 12, ba anh em chúng tôi là Dominic Mai Thanh Lương, Giám Mục Phụ Tá Giáo Phận Orange, Hoa Kỳ, Vincent Nguyễn Mạnh Hiếu, Giám Mục Phụ Tá Tổng Giáo Phận Toronto, Canada và Vincent Nguyễn Văn Long, Giám Mục Phụ Tá Tổng Giáo Phận Melbourne, Australia, đã có dịp gặp gỡ và chia sẻ những kinh nghiệm mục vụ cũng như những thao thức của các Cộng Đồng Dân Chúa nơi chúng tôi đang sống và làm việc. Chúng tôi cũng có dịp lắng nghe những quan tâm, ưu tư của các linh mục, tu sĩ và giáo dân qua những cuộc đối thoại trong tinh thần đoàn kết và xây dựng. Mặc dù đây chỉ là buổi gặp gỡ hữu nghị, chúng tôi nhận thấy cũng cần chia sẻ với anh chị em một số điều như sau:

1. Chúng tôi chúc tụng, ngợi khen và cảm tạ Thiên Chúa đã thương diu dắt khối người Việt Công Giáo hải ngoại. Sau những năm tháng nhiều đau thương, vất vả và khốn khổ, chúng ta đã ổn định và trở thành một trong những phần tử năng động nhất trong các Giáo Hội địa phương, nơi chúng ta sinh sống. Lực lượng các linh mục, tu sĩ, giáo dân đông đảo và nhất là đời sống đạo nhiệt thành đã làm rạng rỡ cho

truyền thống và di sản đức tin mà các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã đổ máu đào minh chứng.

2. Chúng tôi cũng cảm tạ Thiên Chúa vì tấm gương trung kiên anh dũng của Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận. Quá trình phong thánh đã được xúc tiến cho vị “Tội Tớ Chúa” này với nhiều cuộc lắng nghe các nhân chứng ở nhiều nơi trên thế giới. Chúng tôi kêu gọi anh chị em tiếp tục cầu nguyện và hợp tác khi có thể, ngõ hầu Ngài sớm được tôn phong vào hàng hiển thánh, làm vinh danh Giáo Hội và dân tộc Việt Nam.

3. Chúng tôi cảm thấy cần phát huy tinh thần đoàn kết và liên đới trong các thành phần Dân Chúa, hầu tạo sức mạnh và hữu hiệu hóa các sinh hoạt của chúng ta từ trong các giáo đoàn đến giáo phận, quốc gia và quốc tế. Chúng tôi rất hoan nghênh và khuyến khích các sinh hoạt nhằm tạo tình liên đới, giúp nhau thăng tiến trong công việc mục vụ và sống đạo.

4. Chúng tôi cũng nhận thấy cần đáp ứng với các nhu cầu mới trong hoàn cảnh mục vụ mới: các anh em linh mục tu sĩ thế hệ trẻ, giới trẻ thuộc thế hệ thứ hai và thứ ba tại hải ngoại, các cháu thiếu nhi... Nỗi ưu tư chung của chúng ta là làm sao duy trì gia sản đức tin và văn hóa đặc thù Việt Nam cho các thế hệ nối tiếp trong môi trường tục hóa đang đe dọa đến đời sống siêu nhiên của người tín hữu.

5. Sau cùng, chúng tôi biểu lộ sự liên đới với Giáo Hội quê mẹ Việt Nam trong cuộc hành trình tiến về tương lai tươi sáng hơn cho Giáo Hội và cho đất nước. Nhất là, chúng tôi đặc biệt biểu tỏ sự liên đới với giáo xứ Thái Hà hiện đang chịu nhiều thử thách trong khi đòi hỏi những điều chỉnh đáng. Chúng tôi kêu gọi nhà cầm quyền hãy tôn trọng tự do tôn giáo và nhân quyền, để người dân được sống đúng với nhân phẩm theo hiến chương của Liên Hiệp Quốc và có đủ điều kiện để phát huy một đất nước thật sự tự do, độc lập và thịnh vượng.

Chúng tôi cảm tạ Thiên Chúa đã quan phòng cho chúng tôi có cơ hội gặp gỡ, chia sẻ và lắng nghe. Chúng tôi cũng nhận ra sự hạn hẹp trong cuộc gặp gỡ lần đầu tiên này trước nhiều kỳ vọng của nhiều tổ chức, đoàn thể cũng như cá nhân trong khối người Việt Công Giáo hải ngoại. Ước mong của chúng tôi là tiếp tục lắng nghe và cầu nguyện để dưới sự linh ứng của Chúa Thánh Thần, chúng tôi sẽ phục vụ anh chị em một cách hữu hiệu hơn và mang lại nhiều lợi ích cho Giáo Hội.

Trong Chúa Giêsu Kitô,
Các Đức Cha đồng ký tên

+Dominic Mai Thanh Lương
+Vincent Nguyễn Mạnh Hiếu
+Vincent Nguyễn Văn Long

Viết tại Trung Tâm Mục Vụ Việt Nam
Orange County, ngày 2 tháng 12 năm 2011